

Số: /2025/QĐ-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh mà do UBND cấp xã tổ chức lập

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4901/TTr-SXD ngày 22 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về việc Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh mà do UBND cấp xã tổ chức lập.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh Thanh Hóa mà do UBND cấp xã tổ chức lập.

2. UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan khi tiến hành điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định này.

Điều 2. Trình tự điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn

1. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức lấy ý kiến về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

3. Tổ chức thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

4. Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.
5. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 3. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn

1. UBND cấp xã lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch hoặc lựa chọn tổ chức tư vấn đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 để tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo nguyên tắc bảo đảm tính độc lập giữa việc lập và thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

2. Thành phần và nội dung hồ sơ thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 4. Lấy ý kiến về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn

1. Đối tượng lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024.

2. Nội dung lấy ý kiến gồm nội dung điều chỉnh của quy hoạch đô thị và nông thôn và đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024.

3. Hình thức, thời gian lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024.

4. UBND cấp xã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch trước khi trình thẩm định, trình phê duyệt. Nội dung báo cáo tiếp thu, giải trình phải được công bố công khai, minh bạch.

Điều 5. Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn

1. Cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

2. Cơ quan thẩm định tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản, báo cáo UBND cấp xã xem xét, phê duyệt; chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND cấp xã về kết quả thẩm định điều chỉnh cục bộ của mình.

3. Nội dung thẩm định bao gồm việc đáp ứng các yêu cầu về căn cứ lập quy hoạch, điều kiện điều chỉnh và nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đảm bảo tính pháp lý, tính khả thi; tuân thủ quy chuẩn về quy hoạch đô thị và nông thôn.

a) Việc tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Quyết định này;

b) Đánh giá sự phù hợp của các nội dung đề xuất với các quy định về căn cứ, điều kiện, nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo quy định tại pháp luật quy hoạch đô thị và nông thôn;

c) Đánh giá sự phù hợp với quy chuẩn về quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy chuẩn khác có liên quan;

d) Đánh giá sự phù hợp với các yêu cầu, nguyên tắc về quy hoạch đô thị và nông thôn quy định tại Điều 6 và Điều 7 của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024.

4. Hồ sơ trình thẩm định bao gồm hồ sơ và tài liệu quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4 Quyết định này.

5. Thời gian thẩm định không quá 20 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 6. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn

1. UBND cấp xã phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.

a) Nội dung ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng bao gồm: Sự bảo đảm phù hợp với yêu cầu về phát triển, kết nối hạ tầng kỹ thuật tỉnh và việc tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong nội dung quy hoạch.

b) Hồ sơ gửi lấy ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng bao gồm: Văn bản của UBND cấp xã gửi Sở Xây dựng; hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Quyết định này và dự thảo báo cáo kết quả thẩm định của cơ quan thẩm định.

c) Hồ sơ lấy ý kiến được gửi bằng một trong các hình thức: Nộp trực tiếp tại Sở Xây dựng hoặc gửi bằng đường bưu điện hoặc gửi qua hệ thống văn bản điện tử.

d) Thời gian Sở Xây dựng có ý kiến không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

2. Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn phải thể hiện rõ các nội dung điều chỉnh và kèm theo hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

3. Thời gian phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (không kể thời gian lấy ý kiến của Sở Xây dựng).

4. Bản vẽ, các hồ sơ liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn đã được phê duyệt phải được cơ quan thẩm định đóng dấu xác nhận, làm căn cứ, cơ sở quản lý, triển khai thực hiện. Gửi 01 bộ hồ sơ đầy đủ về Sở Xây dựng để lưu, theo dõi.

Điều 7. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn

1. UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật và thể hiện trong hồ sơ quy hoạch những nội dung đã điều chỉnh.

2. Nội dung công bố công khai bao gồm toàn bộ nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn; đối với những nội dung thuộc bí mật nhà nước phải bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn phải được công bố tại trụ sở và đăng tải thường xuyên, liên tục trên cổng thông tin điện tử của UBND cấp xã, cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam (<http://quyhoach.xaydung.gov.vn>) và kết hợp thực hiện theo một, một số hoặc các hình thức theo quy định tại khoản 3 Điều 50 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024.

4. Báo cáo kết quả thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn theo hình thức gửi Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn đến UBND tỉnh, Sở Xây dựng.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8 Quyết định;
 - Văn phòng Chính phủ
 - Bộ Xây dựng
 - Bộ Tư pháp
 - TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Cục KTVB&QLXPVPHC - Bộ Tư pháp;
 - Công báo tỉnh Thanh Hóa;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
 - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa;
 - Lưu: VT, HCKSTTHC, CNXDKH.
- H3.(2025)QĐ TT DCCB QH
- (để b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm